

**Mẫu số 10. Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, tham vấn chính sách/Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội đối với dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

**CỤC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO. CHUYÊN ĐỒI  
XANH VÀ KHUYẾN CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026*

**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA CÁC ĐƠN VỊ  
THUỘC BỘ ĐỐI VỚI DỰ THẢO THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG  
HÓA THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

**(Công văn số 2401/BCT-ĐCK ngày 07/4/2026 của Bộ Công Thương)**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến các các bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương đối với dự thảo quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội (73): Văn phòng Chính phủ; Bộ Công An; Bộ Tư Pháp; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Nội vụ; Bộ Y tế; Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương; Vụ, Cục thuộc Bộ Công Thương; Viện nghiên cứu, Trường Đại học thuộc Bộ Công Thương.
2. Tổng số ý kiến nhận được (37) gồm: 03 Bộ (Bộ Nội Vụ, Bộ Tư pháp; Bộ Nông nghiệp và Môi trường); 22 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc đơn vị được UBND phân công; 12 Vụ, Cục, Viện nghiên cứu, Trường Đại học thuộc Bộ Công Thương
3. Kết quả cụ thể như sau:

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1	Căn cứ	Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn Công văn số 1129/SCT-QLCN Ngày 24/4/2026	Đề nghị viện dẫn các căn cứ pháp lý bảo đảm phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, như sau: “Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung...”.	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang Công văn số 1534/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Căn cứ thứ 2 và thứ 3 (các Nghị định), đề nghị bỏ ngày, tháng, năm ban hành và chỉnh sửa để đảm bảo đúng quy định tại điểm d mục 1 (trình bày căn cứ ban hành văn bản) Phần III Phụ lục I (Điểm d mục 1 Phần III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định: “Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			ban hành và tên gọi của văn bản”) và Mẫu số 14 (Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định trực tiếp)	
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Đề nghị bỏ nội dung “...ngày...tháng...năm” trong các tên văn bản là căn cứ để ban hành Thông tư nhằm đảm bảo phù hợp theo hướng dẫn tại khoản 1 Mục III Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là nghị định số 187/2025/NĐ-CP)	Tiếp thu
		Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Công văn số 862/NH ngày 21 tháng 4 năm 2026	Đề nghị rà soát, đảm bảo kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>một số điều theo Luật số 35/2018/QH14. Do vậy, đề nghị quý Cục rà soát văn bản quy phạm pháp luật cập nhật, bổ sung Luật số 35/2018/QH14 vào căn cứ ban hành.</p> <p>- Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị quý Cục rà soát văn bản quy phạm pháp luật cập nhật, bổ sung Nghị định số 109/2025/NĐ-CP, Nghị định số 193/2025/NĐ-CP vào căn cứ ban hành.</p>	
2	Điều 1	Bộ Nội vụ Công văn số 3894/BNV-PC Ngày 23/4/2026	Khoản 1 Điều 1 về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư đang quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương theo quy định tại Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP1. Điểm a khoản 2 Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định: “Bộ quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá theo lĩnh vực được phân công, có trách nhiệm sau đây: xây dựng, ban hành danh	<p>- Nội dung của Dự thảo Thông tư bao gồm các quy định chung và việc phân công, phân cấp thực hiện đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương</p> <p>- Căn cứ quy định tại dự thảo Thông tư, Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao tại văn bản khác.</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao”. Tuy nhiên, dự thảo Thông tư chưa có quy định về danh mục sản phẩm, hàng hoá có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao. Do đó, đề nghị rà soát, cân nhắc bổ sung danh mục nêu trên hoặc chỉnh sửa phạm vi điều chỉnh cho phù hợp.	
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Sửa điểm c khoản 2 Điều 1 Dự thảo Thông tư thành: “Các tổ chức đánh giá sự phù hợp về chất lượng sản phẩm, hàng hóa”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm Tổ chức đánh giá sự phù hợp đã được quy định tại Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> <li>- Hiện nay chưa có khái niệm về tổ chức đánh giá sự phù hợp về chất lượng sản phẩm, hàng hóa</li> </ul>
		Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Công văn số 1960/UBND-CTXD Ngày 20/4/2026	- Về đối tượng áp dụng tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo: Khoản 2 Điều 1 quy định: “2. Đối tượng áp dụng a) Các cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định tại khoản 1 Điều này, b) Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, xuất khẩu sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. c) Các tổ chức đánh giá sự phù hợp tham gia hoạt động đánh giá sự phù hợp về chất lượng	Hiện nay Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối xây dựng quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công, phân cấp, phối hợp trong công tác về chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa địa phương và các bộ, ngành.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.” Trong khi đó, khoản 1 Điều 1 quy định: “1. Phạm vi điều chỉnh Thông tư này quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương theo quy định tại Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.” Tuy nhiên, Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP chỉ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Đồng thời, tại Chương III của dự thảo hiện mới quy định trách nhiệm đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương. Do đó, đề nghị Bộ Công Thương bổ sung quy định, hướng dẫn cụ thể về chức năng, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các đối tượng quy định tại Điều 95 (UBND cấp tỉnh) và Điều 96 (cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương) của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP</p>	
3	Điều 2	Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN	Nội dung góp ý: Đề nghị bổ sung quy định về thời hạn và lộ trình cập nhật Danh	Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ngày 23/4/2026	<p>mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình và cao.</p> <p>Lý do: Dự thảo hiện tại chỉ nêu Bộ Công Thương ban hành danh mục kèm mã số hàng hóa nhưng chưa quy định rõ tính định kỳ hoặc thời gian ban hành cụ thể ngay khi Thông tư có hiệu lực. Việc bổ sung lộ trình giúp doanh nghiệp chủ động trong việc chuẩn bị hồ sơ công bố hợp quy và kế hoạch sản xuất, tránh gián đoạn khi danh mục có sự thay đổi lớn.</p>	<p>mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi). Theo quy định tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP Thông tư ban hành Danh mục dự kiến có hiệu lực vào 01/7/2026.</p>
		Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026	<p>Nội dung góp ý: Đề nghị bổ sung nội dung: "Việc rà soát, cập nhật danh mục phải dựa trên tiêu chí về mức độ phơi nhiễm và khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người; ưu tiên hàng hóa có tần suất sử dụng cao hoặc có nguy cơ tích lũy độc hại".</p> <p>Lý do: Để đảm bảo tính đồng bộ với công tác quản lý an toàn sức khỏe. Các sản phẩm có rủi ro tích lũy (như hóa chất gia dụng, phụ gia công nghiệp) cần được phân loại chặt chẽ để ngành Y tế phối hợp giám sát</p>	<p>Tiêu chí để phân loại hàng hóa theo mức độ rủi ro đã được quy định chi tiết tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Công văn số 1960/UBND- CTXD Ngày 20/4/2026	Đề nghị chuyển quy định tại khoản 3 Điều 2 của dự thảo sang Chương III (Tổ chức và thực hiện) để bảo đảm phù hợp về kết cấu, logic của Văn bản	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát kết cấu lại cho hợp lý và logic
		Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Công văn số 1960/UBND-CTXD Ngày 20/4/2026	Đề nghị Bộ Công Thương rà soát, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương trong dự thảo Thông tư nhằm bảo đảm rõ ràng, tránh chồng chéo, trùng lặp với phạm vi quản lý của các bộ, ngành khác.	Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi).
		Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị Công văn số 1960/UBND-CTXD Ngày 20/4/2026	Tại khoản 2 Điều 2 của Dự thảo quy định: “2. Bộ Công Thương ban hành danh mục hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao kèm theo mã số HS phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, gắn với yêu cầu quản lý chất lượng tương ứng.”. Tuy nhiên, dự thảo Thông tư hiện chưa kèm theo danh mục hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao.	Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi); Tùy thuộc vào yêu cầu quản lý, yêu cầu của thực tế, Danh mục sẽ được cập nhật
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung “tổ chức, cá nhân có liên quan” để bảo đảm tính bao quát, đầy đủ.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện nội dung cho phù hợp

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bộ Nội vụ Công văn số 3894/BNV-PC Ngày 23/4/2026	Tại Điều 2 dự thảo Thông tư, đề nghị không quy định giao thẩm quyền cho Bộ Công Thương vì Bộ trưởng Bộ Công Thương không tự giao thẩm quyền cho chính cơ quan mình (phải được các cấp cao hơn giao thẩm quyền).	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện nội dung cho phù hợp
		Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên Công văn số 2617 /SCT-TM&HN ngày 24 tháng 4 năm	Tại khoản 2, Điều 2, dự thảo Thông tư quy định “2. Bộ Công Thương ban hành danh mục hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ cao kèm theo mã số HS phù hợp với danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu vào Việt Nam...”, tuy nhiên tại dự thảo Thông tư chưa có danh mục hàng hóa. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung danh mục hàng hóa kèm theo.	Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi)
		Vụ Dầu khí và Than, Bộ Công Thương Công văn số 720/DKT Ngày 23/4/2026	Việc ban hành Danh mục hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương cần có hiệu lực đồng thời với Thông tư, do đó, đề nghị quý Cục có thể xem xét phương án ban hành Danh mục hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương dưới dạng Phụ lục kèm theo Thông tư này.	Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi). Theo quy định tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP Thông tư ban hành Danh mục dự kiến có hiệu lực vào 01/7/2026.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Trong trường hợp không quy định Danh mục hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương tại Thông tư (như quy định tại dự thảo Thông tư hiện nay), đề nghị điều chỉnh khoản 4 Điều 17 về trách nhiệm của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công như sau: “Chủ trì hướng dẫn và phối hợp với các đơn vị xây dựng Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương” để thống nhất chung một đầu mối xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</p>	
		<p>Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026</p>	<p>Đề nghị dự thảo Thông tư quy định cụ thể chu kỳ rà soát, cập nhật danh mục (ví dụ: định kỳ 02 năm/lần hoặc khi có yêu cầu phát sinh từ thực tiễn quản lý) để bảo đảm tính khả thi và thống nhất trong thực hiện</p>	<p>Chu kỳ rà soát, cập nhật sẽ được quy định tại Quy chế (dự kiến là hàng năm hoặc đột xuất do yêu cầu phát sinh từ thực tế)</p>
		<p>Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương</p>	<p>-Khoản 6 Điều 5 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định: “Các bộ quản l</p>	<p>Tiếp thu</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Công văn số 862/NH ngày 21 tháng 4 năm 2026	ngành, lĩnh vực căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu quản lý bao gồm cả việc phát sinh sản phẩm, công nghệ mới, cảnh báo trong nước và quốc tế về rủi ro sản phẩm, hàng hóa để rà soát, cập nhật, bổ sung Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình và mức độ rủi ro cao thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với quy định pháp luật”. Đề nghị quý Cục cân nhắc bổ sung cụm từ “căn cứ vào tình hình thực tế” vào cuối khoản 3 cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.	
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Sửa khoản 1 Điều 2 thành: “Phân loại sản phẩm, hàng hóa; nguyên tắc; phương pháp xác định mức độ rủi ro; Hồ sơ danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP”	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát bố trí nội dung cho hợp lý và logic
4	Điều 3	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh Công văn số 1038/SCT-KT Ngày 23/4/2026	Về Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng, đề nghị Bộ bổ sung quy định về việc cấp quyền khai thác, quản lý dữ liệu cho Sở Công Thương các tỉnh để phục vụ công tác giám sát, hậu kiểm kịp thời.	Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định “1. Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối xây dựng, quản lý và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo pháp

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.”, do vậy việc cấp quyền khai thác, quản lý dữ liệu cho Sở Công Thương không thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương.
		Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Nội dung góp ý: Đề nghị bổ sung quy định về quyền truy cập và khai thác dữ liệu của doanh nghiệp đối với kết quả kiểm tra, hậu kiểm của chính mình trên Cơ sở dữ liệu quốc gia.  Lý do: Nhằm thực hiện mục tiêu chuyển đổi số và minh bạch hóa thông tin, doanh nghiệp cần được quyền khai thác dữ liệu lịch sử kiểm tra của mình để tự đánh giá rủi ro và cải thiện quy trình sản xuất; đồng thời giảm thiểu việc yêu cầu doanh nghiệp nộp lại các hồ sơ mà cơ quan quản lý đã có sẵn trên hệ thống	Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định “1. Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối xây dựng, quản lý và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.”, do vậy việc quy định về quyền truy cập và khai thác dữ liệu của doanh nghiệp không thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Điều 3 Dự thảo Thông tư quy định cơ chế phối hợp và chia sẻ dữ liệu song chưa quy định rõ chủ thể, đối tượng thực hiện các quy định chi tiết của Điều.	Chủ thể, đối tượng thực hiện các quy định chi tiết của Điều được cụ thể hóa tại Quy chế
5	Điều 4	Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC	Khoản 1 dự thảo Thông tư quy định: “Cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Bộ Công Thương là các đơn vị	- Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ngày 22/4/2026	thuộc Bộ Công Thương”. Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định: “Cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở trung ương là các Ủy ban, Cục thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc cơ quan khác thuộc bộ quản lý ngành, lĩnh vực được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa”. Quy định về cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Thông tư như nêu trên là chưa rõ ràng, dễ dẫn đến cách hiểu cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa là tất cả các đơn vị thuộc Bộ Công Thương. Cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc làm rõ cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa của Bộ Công Thương là các đơn vị thuộc Bộ thực hiện chức năng kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc được giao nhiệm vụ kiểm tra về chất lượng sản phẩm, hàng hóa	lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau. - Bộ Công Thương sẽ rà soát để quy định cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với thực tế quản lý.
		Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng Công văn số 2023/SCT-QLCN Ngày 24/4/2026	Cơ quan Kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa: Đề nghị bổ sung, làm rõ cơ quan nào chịu trách nhiệm Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa trong sản xuất, trong lưu thông trên thị trường, trong xuất	Hiện nay Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối xây dựng: -Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công,

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhập khẩu. Đồng thời, hướng dẫn đầy đủ quy định về bổ nhiệm công chức ngạch Kiểm soát viên chất lượng.	phân cấp, phối hợp trong công tác về chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa địa phương và các bộ, ngành. - Thông tư hướng dẫn nội dung liên quan đến Kiểm soát viên chất lượng
		Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Công văn số 862/NH ngày 21 tháng 4 năm 2026	<p>- Điểm b khoản 5 Điều 23 dự thảo Thông tư quy định về hoạt động xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Bộ Công Thương quy định Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước là đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường. Do vậy, đề nghị quý Cục rà soát, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ để hoàn thiện nội dung về đơn vị có trách nhiệm kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa (trong đó có sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường) tại khoản 1 Điều 4 và khoản 3 Điều 18 dự thảo Thông tư.</p> <p>- Khoản 5 Điều 14 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định trách nhiệm của cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Đề nghị quý Cục rà soát</p>	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			việc trích dẫn các quy định liên quan đến trách nhiệm của cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.	
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Khoản 1 Điều 4 quá chung chung, đề nghị quy định rõ đơn vị chức năng gắn với nhóm hoặc loại sản phẩm, hàng hóa.	Nhóm hoặc loại sản phẩm, hàng hóa quản lý đã được quy định tại chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị
6	Điều 5	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026	Tại khoản 1: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại cách diễn đạt để bảo đảm phù hợp với văn phong quy phạm, theo hướng quy định rõ ràng, trực tiếp về yêu cầu, trách nhiệm, hạn chế sử dụng các nội dung mang tính diễn giải, thuyết minh.	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét quy định cụ thể hơn các nội dung về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo Điều 22 Nghị định số 37/2026/NĐCP, đặc biệt là: danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc diện bắt buộc phải thực hiện truy xuất nguồn gốc; lộ trình triển khai thực hiện đối với từng nhóm sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro khác nhau nhằm tạo thuận lợi cho các cơ quan quản lý nhà nước và	- Theo quy định tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP hàng hóa có mức độ rủi ro cao bắt buộc phải thực hiện truy xuất nguồn gốc. - Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi). Theo

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai thực hiện.	quy định tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP Thông tư ban hành Danh mục dự kiến có hiệu lực vào 01/7/2026. Việc rà soát, cập nhật Danh mục được thực hiện thường xuyên hoặc đột xuất theo yêu cầu của thực tiễn.
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	- Đề nghị viện dẫn rõ điều, khoản, điểm có liên quan của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. - Chuyển quy định tại khoản 3 Điều 5 sang Chương III về tổ chức thực hiện.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát bố trí lại nội dung cho hợp lý và logic
		Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Bộ Công Thương Công văn số 1194 /TTTN-NV ngày 23 tháng 4 năm 2026	Tại khoản 1: Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại cách diễn đạt để bảo đảm phù hợp với văn phong quy phạm, theo hướng quy định rõ ràng, trực tiếp về yêu cầu, trách nhiệm, hạn chế sử dụng các nội dung mang tính diễn giải, thuyết minh.	Tiếp thu
		Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công Thương, Bộ Công Thương Công văn số 441 /CLCS-NCCN ngày 14 tháng 04 năm 2026	Vấn đề thực thi trong quy định “Truy xuất nguồn gốc”: Điều 5 bắt buộc truy xuất nguồn gốc với hàng hóa có mức độ rủi ro cao và khuyến khích với các đối tượng còn lại. Tuy nhiên, dự thảo chưa làm rõ mức độ chi tiết của việc truy xuất nguồn gốc (truy xuất từ khâu nguyên liệu hay chỉ đến nhà sản xuất cuối cùng?).	Bộ Công Thương giao Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước xây dựng văn bản quy định các nội dung liên quan đến truy xuất nguồn gốc.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Ngoài ra, chưa có quy định về chuẩn định dạng dữ liệu để các hệ thống truy xuất nguồn gốc của các doanh nghiệp kết nối liên thông với Cổng thông tin của Bộ Công Thương.	
7	Điều 6	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh Công văn số 1038/SCT-KT Ngày 23/4/2026	Ghi nhãn điện tử: Sở hoàn toàn nhất trí với việc khuyến khích áp dụng mã QR, công nghệ số để truy xuất nguồn gốc. Đề nghị Bộ có hướng dẫn kỹ thuật thống nhất để Sở có cơ sở hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn triển khai đồng bộ	Bộ Công Thương giao Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước xây dựng văn bản quy định các nội dung liên quan đến truy xuất nguồn gốc.
		Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Khoản 2 dự thảo Thông tư quy định: “Khuyến khích tổ chức, cá nhân áp dụng mã số, mã vạch, mã QR và các giải pháp công nghệ số khác để phục vụ truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa”. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 6d Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sửa đổi, bổ sung năm 2018 và 2025) được quy định chi tiết bởi Điều 22 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định: “Đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao, việc truy xuất nguồn gốc là bắt buộc và do Bộ, cơ quan ngang Bộ xác định, có lộ trình thực hiện, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với năng lực của doanh nghiệp và đặc thù phát triển của từng ngành	Việc truy xuất nguồn gốc là bắt buộc đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao. -Mã số, mã vạch, mã QR và các giải pháp công nghệ số là biện pháp kỹ thuật để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc Việc khuyến khích áp dụng các biện pháp kỹ thuật này không đồng nghĩa với việc khuyến khích thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hàng”. Cơ quan chủ trì soạn thảo cần chỉnh lý Điều 6 dự thảo Thông tư để đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP	Nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP “1. Khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh ứng dụng mã số, mã vạch trong quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quyết định việc ứng dụng mã số, mã vạch trên nền tảng công nghệ như công nghệ chuỗi khối (Blockchain), Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ mới khác phù hợp với nhu cầu”.
		Sở Công Thương Nghệ An Công văn số 1353/SCT.KTAT-MT Ngày 16/4/2026	- Đề nghị chỉnh sửa khoản 3, cụ thể như sau: Nội dung trong dự thảo: “3. Trường hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có quy định riêng về nội dung nhãn, thông tin bắt buộc thì thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng” đề nghị chỉnh sửa thành “3. Trường hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có quy định riêng về nội dung ghi nhãn và/hoặc thông tin bắt buộc khác với nội dung quy định tại	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng đó”.	
		<p>Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương</p> <p>Công văn số 760/KHTC</p> <p>Ngày 15/4/2026</p>	<p>Sửa đổi khoản 2 từ “khuyến khích” thành “có trách nhiệm” áp dụng mã số, mã vạch... các giải pháp công nghệ số để phục vụ truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa để bảo đảm việc thực hiện quy định pháp luật được đồng bộ, thống nhất, theo đúng phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.</p>	<p>- Việc truy xuất nguồn gốc là bắt buộc đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao.</p> <p>- Mã số, mã vạch, mã QR và các giải pháp công nghệ số là biện pháp kỹ thuật để thực hiện việc truy xuất nguồn gốc</p> <p>Việc khuyến khích áp dụng các biện pháp kỹ thuật này không đồng nghĩa với việc khuyến khích thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao.</p> <p>Nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP “1. Khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh ứng dụng mã số, mã vạch trong quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quyết định việc ứng dụng mã số, mã vạch trên nền tảng công nghệ như công nghệ chuỗi khối</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				(Blockchain), Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ mới khác phù hợp với nhu cầu”.
8	Điều 7	<p>Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026</p> <p>Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026</p> <p>Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026</p>	<p>Tại điểm b khoản 4 Điều 7: Đề nghị rà soát, chỉnh lý để bảo đảm sự phù hợp và thống nhất giữa nội dung quy định và tiêu đề của điều khoản.</p> <p>Đề nghị không trích dẫn lại các nội dung đã được quy định đầy đủ tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP; đồng thời xem xét lược bỏ hoặc tinh gọn các quy định mang tính nhắc lại, tránh trùng lặp, góp phần nâng cao tính súc tích và hiệu lực áp dụng của Thông tư.</p> <p>Nội dung góp ý: Đề nghị bổ sung quy định cụ thể: "Yêu cầu đơn vị vận hành nền tảng thương mại điện tử phải kiểm soát thông tin công bố chất lượng, hợp quy của người bán và có quy trình gỡ bỏ ngay sản phẩm khi nhận được thông báo cảnh báo từ cơ quan y tế, công thương". Lý do: Thương mại điện tử là kênh phân phối khó kiểm soát nhất hiện nay. Quy định rõ trách nhiệm của sàn thương mại</p>	<p>Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic</p> <p>Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic</p> <p>Bộ Công Thương giao Cục Thương mại điện tử và kinh tế số thực hiện chức năng quản lý liên quan đến thương mại điện tử, do vậy các quy định để kiểm soát chất lượng của sản phẩm, hàng hóa giao dịch trên sàn thương mại điện tử cũng như trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điện tử sẽ giúp ngăn chặn hàng kém chất lượng tiếp cận người dân hiệu quả hơn	liên quan được quy định tại văn bản khác
		Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh Công văn số 951/SCT-QLTM Ngày 20/4/2026	Tại điểm b khoản 4 Dự thảo thông tư quy định: "Cục Thương mại điện tử và kinh tế số chủ trì... tổ chức thực hiện". Việc quản lý chất lượng hàng 2 hóa trên TMĐT hiện nay rất phức tạp, rủi ro cao. Nếu chỉ giao Cục thuộc Bộ chủ trì sẽ không đủ lực lượng để bao quát và xử lý vi phạm thực tế tại các kho hàng, cơ sở kinh doanh ở địa phương. Đề nghị sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 7 thành: "Cục Thương mại điện tử và kinh tế số chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương các địa phương tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa kinh doanh trên nền tảng số theo quy định..."	Việc phân công nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân tỉnh, thành phố
		Sở Công Thương thành phố Hải Phòng Công văn số 2073/SCT-KTATMT Ngày 17/4/2026	Đề nghị bổ sung nội dung đối với "trách nhiệm của Bộ Công Thương trong hoạt động quản lý các chủ quản nền tảng số trung gian phục vụ giao dịch điện tử; yêu cầu các chủ thể này hiển thị đầy đủ thông tin về chất lượng hàng hóa theo quy định và có cơ chế sàng lọc, gỡ bỏ sản phẩm vi phạm đối với hàng hóa kinh doanh trên nền tảng số phục vụ giao dịch điện tử. (Theo điểm g, khoản 2, Điều 94, Nghị định	Bộ Công Thương giao Cục Thương mại điện tử và kinh tế số thực hiện chức năng quản lý liên quan đến thương mại điện tử, do vậy các quy định để kiểm soát chất lượng của sản phẩm, hàng hóa giao dịch trên sàn thương mại điện tử cũng như trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ)".	liên quan được quy định tại văn bản khác
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “đảm bảo” tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 thành “bảo đảm” để thống nhất với tên Điều.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Sở Công Thương Nghệ An Công văn số 1353/SCT.KTAT-MT Ngày 16/4/2026	Đề nghị chỉnh sửa điểm b, khoản 4, cụ thể như sau: Nội dung trong dự thảo: “b) Cục Thương mại điện tử và kinh tế số chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan” đề nghị chỉnh sửa thành “b) Cục Thương mại điện tử và kinh tế số chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc quản lý đối với hàng hóa kinh doanh trên nền tảng số phục vụ giao dịch điện tử theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan”. Đề nghị bỏ từ “thực hiện” tại khoản 5	Bộ Công Thương giao Cục Thương mại điện tử và kinh tế số thực hiện chức năng quản lý liên quan đến thương mại điện tử, do vậy các quy định để kiểm soát chất lượng của sản phẩm, hàng hóa giao dịch trên sàn thương mại điện tử cũng như trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan được quy định tại văn bản khác
		Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Công văn số 862/NH	Đề nghị quý Cục rà soát việc sử dụng cụm từ “thực hiện phải đảm bảo” tại khoản 5	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ngày 21 tháng 4 năm 2026		
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	- Chuyển quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 sang Chương III về tổ chức thực hiện. - Khoản 6: đề nghị viện dẫn cụ thể văn bản quy phạm pháp luật quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Bộ Công Thương Công văn số 1194 /TTTN-NV Ngày 23 tháng 4 năm 2026	- Tại điểm b khoản 4: Đề nghị rà soát, chỉnh lý để bảo đảm sự phù hợp và thống nhất giữa nội dung quy định và tiêu đề của điều khoản.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công Thương, Bộ Công Thương Công văn số 441 /CLCS-NCCN Ngày 14 tháng 04 năm 2026	- Khoảng trống trong quản lý chất lượng trên nền tảng Thương mại điện tử: Tại điểm a, Khoản 4, Điều 7 quy định chung chung "sản phẩm kinh doanh trên nền tảng số phải đảm bảo chất lượng theo Điều 70 Nghị định 37/2026/NĐ-CP". Thương mại điện tử có tính chất đặc thù (không biên giới, ẩn danh, tốc độ giao dịch nhanh). Tuy nhiên, dự thảo hoàn toàn không có quy định cơ chế phối hợp lấy mẫu trực tuyến, cơ chế ngăn chặn gian hàng vi phạm, hay cách thức xử lý đối với hàng hóa lưu kho tại các trung tâm logistics của các sàn TMĐT. Việc quản lý chất lượng trên không gian mạng nếu chỉ quy định chung chung sẽ dẫn đến tình	Bộ Công Thương giao Cục Thương mại điện tử và kinh tế số thực hiện chức năng quản lý liên quan đến thương mại điện tử, do vậy các quy định để kiểm soát chất lượng của sản phẩm, hàng hóa giao dịch trên sàn thương mại điện tử cũng như trách nhiệm, cơ chế phối hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan được quy định tại văn bản khác

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			huống “có quy định nhưng không thể thực thi”.	
9	Điều 8	Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026	Tại khoản 3: Đề nghị rà soát, chỉnh lý theo hướng bảo đảm nội dung quy định phù hợp với tính chất của Thông tư là văn bản quy định chi tiết thi hành, tập trung quy định rõ yêu cầu, trình tự, trách nhiệm thực hiện; hạn chế đưa vào các nội dung mang tính định hướng điều hành hoặc thiết lập cơ chế.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Khoản 3 Điều 8 dự thảo Thông tư quy định: “Bộ Công Thương quy định trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật”. Cơ quan chủ trì soạn thảo cần cân nhắc quy định trực tiếp trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết và yêu cầu kỹ thuật chi tiết trong đánh giá an toàn đối với sản phẩm, hàng hóa mới hoặc lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam tại dự thảo Thông tư này để đảm bảo tính khả thi trên thực tiễn, tránh khoảng trống pháp lý khi Thông tư chính thức có hiệu lực mà chưa có quy định về trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật. Đồng thời, việc quy định trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật cần đảm bảo các điều kiện,	- Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau, đặc biệt đối với các sản phẩm, hàng hóa mới hoặc lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam. - Bộ Công Thương sẽ cân nhắc để quy định các yêu cầu cơ bản: + Tại Thông tư này hoặc + Tại quy chế ban hành kèm theo Thông tư này

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			yêu cầu theo quy định tại khoản 5 Điều 67 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP	
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Tại khoản 3 Điều 8 dự thảo Thông tư: Đề nghị xem xét, chỉnh sửa quy định “Bộ Công Thương quy định trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật” thành “Trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật do Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định.” nhằm đảm bảo phù hợp với thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương.	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Nội dung góp ý: Đề nghị bổ sung quy định về thời hạn tối đa Bộ Công Thương phải trả lời bằng văn bản về việc chấp thuận sản phẩm mới lưu thông. Lý do: Dự thảo quy định sản phẩm mới phải được Bộ Công Thương chấp thuận bằng văn bản trước khi lưu thông, nhưng chưa quy định thời hạn giải quyết hồ sơ. Điều này có thể gây khó khăn, làm chậm thời điểm ra mắt sản phẩm của doanh nghiệp, gây mất cơ hội kinh doanh. Đề nghị quy định thời hạn cụ thể (ví dụ: 15-20 ngày làm việc) để đảm bảo tính minh bạch hành chính.	- Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau, đặc biệt đối với các sản phẩm, hàng hóa mới hoặc lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam. - Bộ Công Thương sẽ cân nhắc để quy định các yêu cầu cơ bản: + Tại Thông tư này hoặc

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh Công văn số 951/SCT-QLTM Ngày 20/4/2026	Tại khoản 1 Dự thảo thông tư quy định sản phẩm mới, chưa có quy chuẩn, "tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn" trước khi lưu thông phải được đánh giá và "được Bộ Công Thương chấp thuận bằng văn bản". Quy định "tiềm ẩn nguy cơ" là định tính, dễ dẫn đến tình trạng áp dụng tùy tiện, tạo ra "giấy phép con" làm phát sinh chi phí, thời gian cho doanh nghiệp, chưa phù hợp với chủ trương cải cách hành chính.	+ Tại quy chế ban hành kèm theo Thông tư này  Điều 67 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định: “1. Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình hoặc mức độ rủi ro cao có đặc tính mới, chưa được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật tương ứng hoặc sản phẩm, hàng hóa lần đầu tiên xuất hiện trên thị trường Việt Nam, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, trước khi đưa ra lưu thông, tổ chức, cá nhân sản xuất có trách nhiệm đánh giá và chứng minh sản phẩm bảo đảm an toàn đối với con người, động vật, thực vật, tài sản và môi trường. 4. Sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng tại khoản 1 chỉ được phép đưa vào lưu thông trên thị trường Việt Nam sau khi có văn bản chấp thuận của bộ quản lý ngành, lĩnh vực.” Như vậy việc quy định "trước khi lưu thông phải được đánh giá và "được Bộ Công Thương

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>chấp thuận bằng văn bản" là phù hợp với quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP; Bộ Công Thương không tùy tiện để tạo ra "giấy phép con"</p> <p>- Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau, đặc biệt đối với các sản phẩm, hàng hóa mới hoặc lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam. Vì vậy tiêu chí xác định "tiềm ẩn nguy cơ" đối với sản phẩm cụ thể phải do cục, vụ quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng.</p> <p>- Bộ Công Thương sẽ cân nhắc để quy định các yêu cầu cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tại Thông tư này hoặc</li> <li>+ Tại quy chế ban hành kèm theo Thông tư này</li> </ul>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Đề nghị quy định cụ thể trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật ngay trong Thông tư, nhằm hạn chế việc ban hành thêm văn bản quy phạm pháp luật.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Cục Điện lực, Bộ Công Thương Công văn số 889/ĐL-PC Ngày 13/4/2026	Tại khoản 3 có quy định: Bộ Công Thương quy định về trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ và yêu cầu kỹ thuật. Đây là quy định về thủ tục hành chính, đề nghị quy định ngay tại dự thảo Thông tư.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026	Tại khoản 3: Tại điểm g khoản 2 và khoản 5 Điều 67 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa giao Bộ Công Thương quy định về trình tự, hình thức, thời hạn giải quyết hồ sơ, yêu cầu kỹ thuật và các tài liệu khác phù hợp với đặc thù sản phẩm. Tuy nhiên, nội dung này chưa Dự thảo Thông tư thể hiện đầy đủ. Đề nghị Dự thảo Thông tư thể hiện nội dung của yêu cầu kỹ thuật chi tiết, các tài liệu khác phù hợp với đặc thù sản phẩm và cụ thể hóa đầy đủ các nội dung theo quy định tại	- Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau, đặc biệt đối với các sản phẩm, hàng hóa mới hoặc lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam. Vì vậy yêu cầu kỹ thuật chi tiết, các tài liệu khác phù hợp với đặc thù sản phẩm phải do cục, vụ quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 08 năm 2017.	- Bộ Công Thương sẽ cân nhắc để quy định các yêu cầu cơ bản: + Tại Thông tư này hoặc + Tại quy chế ban hành kèm theo Thông tư này
		Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Bộ Công Thương Công văn số 1194 /TTTN-NV ngày 23 tháng 4 năm 2026	- Tại khoản 3: Đề nghị rà soát, chỉnh lý theo hướng bảo đảm nội dung quy định phù hợp với tính chất của Thông tư là văn bản quy định chi tiết thi hành, tập trung quy định rõ yêu cầu, trình tự, trách nhiệm thực hiện; hạn chế đưa vào các nội dung mang tính định hướng điều hành hoặc thiết lập cơ chế.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công Thương, Bộ Công Thương Công văn số 441 /CLCS-NCCN ngày 14 tháng 04 năm 2026	- Không rõ ràng trong tiêu chí đánh giá sản phẩm mới hoặc lần đầu xuất hiện: Điều 8 quy định việc đánh giá an toàn đối với sản phẩm có mức độ rủi ro trung bình/cao có “đặc tính mới” hoặc “lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam”. Tuy nhiên, dự thảo không đưa ra định nghĩa hoặc tiêu chí thế nào là “đặc tính mới” (thay đổi bao nhiêu % về thành phần; công dụng hay công nghệ thì được coi là mới), cơ sở nào xác định sản phẩm là “lần đầu tiên xuất hiện”. Điều này có thể gây vướng mắc trong thực tiễn áp dụng, làm chậm quá trình đưa sản phẩm đổi	- Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau, đặc biệt đối với các sản phẩm, hàng hóa mới hoặc lần đầu xuất hiện trên thị trường Việt Nam. Vì vậy yêu cầu kỹ thuật chi tiết, các tài liệu để đánh giá “đặc tính

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			mới sáng tạo ra thị trường. Do vậy, bổ sung một khoản trong Điều 8 giải thích từ ngữ hoặc lượng hóa tiêu chí xác định thế nào là “đặc tính mới” và “lần đầu xuất hiện”.	mới” “Lần đầu tiên xuất hiện” phải do cục, vụ quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng. - Bộ Công Thương sẽ cân nhắc để quy định các yêu cầu cơ bản: + Tại Thông tư này hoặc + Tại quy chế ban hành kèm theo Thông tư này
10	Điều 9	Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Nội dung góp ý: Đề nghị xem xét điều chỉnh số lượng thành viên đoàn đánh giá tối thiểu từ 05 thành viên xuống còn 03 thành viên đối với các lĩnh vực ít phức tạp. Lý do: Quy định đoàn đánh giá phải có tối thiểu 05 thành viên là một áp lực lớn về nhân sự cho cơ quan quản lý và chi phí cho tổ chức được đánh giá. Việc tinh gọn số lượng giúp quá trình chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp diễn ra nhanh chóng, hiệu quả hơn mà vẫn đảm bảo tính khách quan nếu chuyên gia có năng lực phù hợp.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
		Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh Công văn số 951/SCT-QLTM Ngày 20/4/2026	Tại điểm c, khoản 1 Dự thảo thông tư đề nghị Cơ quan soạn thảo sử dụng ký hiệu phù hợp để thể hiện các ý trong một điểm đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Sở Công Thương Nghệ An Công văn số 1353/SCT.KTAT- MT Ngày 16/4/2026	<p>một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>- Đề nghị chỉnh sửa câu mở đầu của điểm c, khoản 1, cụ thể như sau: Nội dung trong Dự thảo “c) Bộ Công Thương công bố công khai trên cơ sở dữ liệu của Bộ” đề nghị chỉnh sửa thành “c) Bộ Công Thương công bố công khai các nội dung sau đây trên cơ sở dữ liệu của Bộ.”</p> <p>- Đề nghị chỉnh sửa tiêu đề của khoản 2 Điều 9, cụ thể như sau: Nội dung trong Dự thảo “2. Điều kiện chỉ định, hồ sơ đăng ký chỉ định, hình thức nộp hồ” đề nghị chỉnh sửa thành 2. Điều kiện chỉ định, hồ sơ đăng ký chỉ định, hình thức nộp hồ sơ”.</p>	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
11	Điều 10	Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	<p>Tại Điều 10, Điều 13, Điều 14</p> <p>Đề nghị bỏ để bảo đảm ngắn gọn, do các nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 80, Điều 87, Điều 88, Điều 89 của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa</p>	Để đảm bảo tính logic, phủ quát toàn bộ sản phẩm hàng hóa (bao gồm sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước; sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu; sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu; sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường)

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Điều 10: Đề nghị gộp Điều 10 vào điểm b khoản 3 Điều 9.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoàn kiểm tra tại Điều 9 và Đoàn kiểm tra tại Điều 10 có chức năng, nhiệm vụ và đối tượng khác nhau.</li> <li>- Đoàn kiểm tra tại Điều 9 chỉ được thành lập và tổ chức thực hiện khi có tổ chức đánh giá sự phù hợp đăng ký chỉ định và cơ quan chỉ định thấy cần thiết phải tổ chức đánh giá thực tế; đối tượng kiểm tra là tổ chức đánh giá sự phù hợp; nhiệm vụ của đoàn đánh giá là đánh giá tính tuân thủ pháp luật, năng lực, điều kiện của tổ chức đánh giá sự phù hợp.</li> <li>- Đoàn kiểm tra tại Điều 10 được thành lập và tổ chức thực hiện định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu của thực tế; đối tượng kiểm tra là sản phẩm, hàng hóa.</li> </ul>
12	Điều 11	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh Công văn số 1038/SCT-KT Ngày 23/4/2026	Đề nghị làm rõ kinh phí và nguồn lực cho các địa phương khi thực hiện lấy mẫu thử nghiệm đối với các sản phẩm có mức độ rủi ro trung bình và cao tại địa phương	- Điều 17 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định: “1. Nguồn kinh phí kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa bao gồm:

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				<p>a) Ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;</p> <p>b) Chi phí lấy mẫu, đánh giá sự phù hợp phục vụ khảo sát chất lượng, kiểm tra chất lượng và giải quyết khiếu nại, tố cáo về chất lượng sản phẩm, hàng hóa được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số;</p> <p>c) Các nguồn hợp pháp khác.</p> <p>2. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính quy định cụ thể nội dung chi, việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí quy định tại Điều này.</p> <p>3. Việc lấy mẫu, thử nghiệm quy định tại khoản 7 Điều 45 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 78/2025/QH15 là hoạt động kiểm tra chất lượng phục vụ quản lý nhà nước, được thực hiện theo quyết định, kế hoạch</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Xem xét, cấu trúc nội dung các Điều 11, 12, 13 và 14 thành một Điều về “Kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa”.	hoặc yêu cầu kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.”. Bảo lưu để rõ ràng, thuận lợi khi triển khai thực hiện
13	Điều 12	Sở Công Thương Nghệ An Công văn số 1353/SCT.KTAT-MT Ngày 16/4/2026	Đề nghị chỉnh sửa khoản 4, cụ thể như sau: Nội dung trong Dự thảo “4. Việc miễn, giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao; không phải thực hiện lại việc công bố hợp quy đối với hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 86 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP” đề nghị chỉnh sửa thành “4. Việc miễn, giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro cao và việc miễn thực hiện lại việc công bố hợp quy đối với hàng hóa nhập khẩu có mức độ rủi ro trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 86 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP”.	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic
14	Điều 13	Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Tại Điều 10, Điều 13, Điều 14 Đề nghị bỏ để bảo đảm ngắn gọn, do các nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 80, Điều 87, Điều 88, Điều 89 của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP2 ngày	Để đảm bảo tính logic, phủ quát toàn bộ sản phẩm hàng hóa (bao gồm sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước; sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu; sản phẩm,

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	hàng hóa xuất khẩu; sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường)
15	Điều 14	Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh Công văn số 1038/SCT-KT Ngày 23/4/2026	Về kiểm tra hàng hóa lưu thông trên thị trường, đề nghị quy định rõ cơ chế phối hợp giữa Đoàn kiểm tra của Bộ và lực lượng chức năng tại địa phương để tránh trùng lặp đối tượng kiểm tra.	Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Tại Điều 10, Điều 13, Điều 14 Đề nghị bỏ để bảo đảm ngắn gọn, do các nội dung này đã được quy định cụ thể tại Điều 80, Điều 87, Điều 88, Điều 89 của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP2 ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Để đảm bảo tính logic, phủ quét toàn bộ sản phẩm hàng hóa (bao gồm sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước; sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu; sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu; sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường)
16	Điều 15	Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh Công văn số 951/SCT-QLTM Ngày 20/4/2026	Tại Điều 15, trang 9 Dự thảo thông tư: việc Bộ Công Thương tổ chức đoàn khảo sát chất lượng tại các địa phương nếu không có sự phối hợp của cơ quan quản lý tại địa phương sẽ khó nắm bắt được mạng lưới phân phối và nguồn gốc sâu xa của hàng hóa vi phạm. Đề nghị bổ sung vào khoản	Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			2 Điều 15 nội dung: "Trong quá trình tổ chức Đoàn khảo sát tại địa phương, cơ quan chủ trì cấp Bộ có trách nhiệm thông báo và phối hợp với Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường sở tại để đảm bảo tính đồng bộ, tránh chồng chéo, gây phiền hà cho doanh nghiệp."	kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa
17	Chương III	Sở Công Thương tỉnh Hà Tĩnh Công văn số 951/SCT-QLTM Ngày 20/4/2026	Tại Chương III (từ Điều 16 đến Điều 18) Dự thảo thông tư chỉ quy định phân cấp, trách nhiệm của Cục Đối mới sáng tạo, Chuyên đổi xanh và Khuyến công và các đơn vị thuộc Bộ Công Thương. Dự thảo không có điều khoản quy định trách nhiệm của Sở Công Thương các tỉnh/thành phố và lực lượng Quản lý thị trường trong việc kiểm tra, quản lý chất lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn; địa phương sẽ thiếu căn cứ pháp lý để tổ chức thực thi đối với các nhiệm vụ đã được Trung ương phân cấp, phân quyền trong thời gian qua. Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung thêm 01 Điều quy định về trách nhiệm của Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cần quy định: "1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức quản lý, kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý	-Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; - Việc phân công nhiệm vụ cho Sở Công Thương thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			của Bộ Công Thương lưu thông trên địa bàn. 2. Chi đạo Chi cục Quản lý thị trường (trực thuộc Sở Công Thương) chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên thị trường, hàng giả, hàng kém chất lượng theo quy định của pháp luật. 3. Tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị Bộ Công Thương xử lý các phản ánh, khiếu nại về chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương."	
18	Điều 16	Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng Công văn số 2023/SCT-QLCN Ngày 24/4/2026	Đề nghị bổ sung làm rõ trách nhiệm của các Sở Công Thương nếu có giao thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa.	Việc phân công nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân tỉnh, thành phố  -Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;  - Việc phân công nhiệm vụ cho Sở Công Thương thuộc thẩm

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
				quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố
		Bộ Nội vụ Công văn số 3894/BNV-PC Ngày 23/4/2026	Khoản 2 dự thảo Thông tư đang quy định phân cấp nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương 2 chủ trì thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá (trong đó bao gồm việc quản lý trên nền tảng số) thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Quy định trên dẫn đến cách hiểu các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương đều được phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. Nếu hiểu theo cách này thì sẽ không rõ phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và tạo ra sự trùng lặp nhiệm vụ quản lý giữa các đơn vị. Do đó, đề nghị chỉnh sửa lại để bảo đảm rõ nghĩa, thống nhất cách hiểu.	Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau. Do vậy các đơn vị thuộc Bộ Công Thương căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá
		Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 905/CCPT-CL	Đề nghị thay thế cụm từ “chủ trì thực hiện chức năng quản lý nhà nước” bởi cụm từ “chủ trì thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước” Từ đó điều chỉnh khoản 2 thành: “2. Phân cấp các đơn vị thuộc Bộ Công	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ngày 23/4/2026	Thương chủ trì thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường, trong quá trình sử dụng có khả năng gây mất an toàn được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 70 của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15; theo quy định tại Khoản 3 Điều 94 của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.”	
		Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Công văn số 862/NH ngày 21 tháng 4 năm 2026	Đề nghị quý Cục cân nhắc để nhất quán cách diễn đạt khoản 1 và khoản 2.	Tiếp thu
19	Điều 17	Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công Thương, Bộ Công Thương Công văn số 441 /CLCS-NCCN ngày 14 tháng 04 năm 2026	- Rủi ro chồng chéo trong Tổ chức thực hiện: Tại Điều 17 Chương III, Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công được giao làm đầu mối quản lý chất lượng; Tại Khoản 3, Điều 5 giao Cục quản lý và Phát triển thị trường trong nước tổ chức thực hiện nội dung truy xuất nguồn gốc; tại Khoản 4, Điều 7 giao Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số quản lý trên nền tảng số. Thiếu một cơ chế điều phối và	Sản phẩm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đa dạng, thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn sâu khác nhau do các đơn vị (cục, vụ) khác nhau quản lý, mỗi sản phẩm đòi hỏi chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý khác nhau. Do vậy các đơn vị thuộc Bộ Công Thương căn cứ chức năng nhiệm vụ

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>chia sẻ thông tin rõ ràng giữa Cục Đồi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (đầu mối chung) với Cục quản lý và Phát triển thị trường trong nước (lực lượng kiểm tra thực địa) và Cục chuyên ngành khác. Ai sẽ là người ra quyết định xử phạt cuối cùng khi phát hiện vi phạm? Quy định không rõ ràng dẫn tới chông chéo trong thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Vì vậy, cần bổ sung quy định rõ ràng luồng thông tin và ranh giới trách nhiệm giữa Cục Đồi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Cục quản lý và Phát triển thị trường trong nước và Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số trong khâu hậu kiểm. Cụ thể nghiên cứu sửa đổi Điều 17 theo hướng quy định rõ 3 cơ quan chủ trì ra quyết định xử phạt, các Cục chuyên ngành khác đóng vai trò cung cấp thông tin, phối hợp.</p>	<p>vụ được phân công thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hoá.</p>
20	Điều 18	Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	<p>Tại khoản 5 dự thảo Thông tư: Đề nghị chỉnh sửa quy định “Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quy chế triển khai thực hiện một số nội dung của Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương” thành “Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quy chế triển khai</p>	<p>Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thực hiện một số nội dung của Thông tư này” cho chính xác vì nội dung quy định hiện đang ở dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	
21	Điều 19	Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Đề nghị trình bày đầy đủ tên người có thẩm quyền ban hành Thông tư số 46/2015/TT-BCT, Thông tư số 36/2019/TTBCT là Bộ trưởng Bộ Công Thương	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Đề nghị sửa như sau để nội dung được đầy đủ, chính xác: “Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và thay thế Thông tư số 46/2015/TT-BCT ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm tra chất lượng sản phẩm trong sản xuất thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.”	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	Khoản 2 sửa đổi thành: “Thông tư này thay thế Thông tư số 46/2015/TT-BTC...”.	Tiếp thu
22	Điều 20	Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Thông tư này sẽ thay thế Thông tư số 46/2015/TT-BCT ngày 11/12/2015 của Bộ Công Thương quy định kiểm tra về chất lượng sản phẩm trong sản xuất thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29/11/2019 của Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện quy định này để bảo đảm không có khoảng trống pháp lý khi Thông tư chính thức có hiệu lực	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Tại khoản 2: Đề nghị chỉnh sửa quy định “Đối với đơn, hồ sơ đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp đã được cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nhưng chưa được giải quyết...” thành “Đối với đơn, hồ sơ đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp đã được cơ quan,	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			người có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa được giải quyết...”.	
		Sở Công Thương tỉnh Lào Cai Công văn số 2235/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Nội dung góp ý: Đề nghị bổ sung quy định về thời hạn chuyển tiếp cho các lô hàng đang trên đường vận chuyển về Việt Nam trước thời điểm 01/7/2026 nhưng cập bến sau ngày này. Lý do: Thông tư có hiệu lực từ 01/7/2026. Với các sản phẩm nhập khẩu, thời gian vận chuyển quốc tế thường kéo dài. Nếu không có quy định chuyển tiếp cho các đơn hàng đã ký kết và đang vận chuyển, doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn trong việc áp dụng các quy định mới về kiểm tra	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP không quy định nội dung này, do vậy không có cơ sở để quy định tại Thông tư
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Đề nghị sửa như sau để bảo đảm chính xác: “Đối với đơn, hồ sơ đăng ký chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp đã được cơ quan, người có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực nhưng chưa được giải quyết xong thì cơ quan, người có thẩm quyền tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận đơn, hồ sơ.”	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình, Ngày tháng 4 năm 2026	Tại Khoản 2: “... người có thẩm quyền tiếp nhận trước thời điểm Nghị định này	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Công văn số 1996/SCT-KHTH Ngày 21/4/2026	có hiệu lực ...”. Đề nghị sửa cụm từ “Nghị định” thành “Thông tư” để đảm bảo tính chuẩn xác về mặt pháp lý.	
		Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên Công văn số 2617 /SCT-TM&HN Ngày 24 tháng 4 năm 2026	Tại khoản 2, dự thảo Thông tư: Đề nghị thay thế cụm từ “Nghị định” bằng cụm từ “Thông tư” để phù hợp với tên loại văn bản ban hành.	Tiếp thu
		Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026	Đối với Điều 20 Dự thảo Thông tư a) Tại khoản 1: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bỏ từ “các” trước cụm từ “Bộ Công Thương”. b) Tại khoản 2: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chuẩn xác cụm từ “Nghị định này”	Tiếp thu
		Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Công văn số 862/NH Ngày 21 tháng 4 năm 2026	- Đề nghị quý Cục rà soát, chỉnh sửa khoản 1 cho phù hợp với khoản 2 Điều 98 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP. - Đề nghị quý Cục rà soát, chỉnh sửa “Nghị định” thành “Thông tư” tại khoản 2.	Tiếp thu
		Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Bộ Công Thương Công văn số 760/KHTC Ngày 15/4/2026	- Khoản 1: bỏ cụm từ “kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành”. - Khoản 2: thay thế từ “Nghị định” thành từ “Thông tư” và xem xét bổ sung quy định đối với trường hợp hồ sơ đăng ký đã	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nộp cho cơ quan, người có thẩm quyền nhưng chưa đáp ứng điều kiện để được xem xét, giải quyết mà đang trong quá trình bổ sung (nếu có).	
23	Điều 21	Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương Công văn số 862/NH ngày 21 tháng 4 năm 2026	Đề nghị rà soát, bổ sung khoản 1 cho phù hợp	Tiếp thu
24	Nơi nhận	Sở Công Thương – tỉnh Lạng Sơn Công văn số 1129/SCT-QLCN Ngày 24/4/2026	Phần nơi nhận: sửa địa chỉ “- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)” thành: “Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp”	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Điện Biên Công văn số 1123/SCT-QLTM Ngày 21/4/2026	Tại phần Nơi nhận Đề nghị sửa tên cơ quan “Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp” thành “Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp” để bảo đảm chính xác	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình, Công văn số 1996/SCT-KHTH Ngày 21/4/2026	Lỗi chính tả tại mục “Nơi nhận” ghi “các Phó Thủ tướng Chính phủ”: Đề nghị sửa lại thành “các Phó Thủ tướng Chính phủ”	Tiếp thu
		Cục Điện lực, Bộ Công Thương Công văn số 889/ĐL-PC Ngày 13/4/2026	Phần nơi nhận: đề nghị bỏ cụm từ “cơ quan thuộc Chính phủ”	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
25	Nội dung khác	Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Việc Bộ Công Thương xây dựng dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương là có cơ sở	
		Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Nội dung của dự thảo Thông tư cần được rà soát với Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007 (sửa đổi, bổ sung năm 2018 và 2025), Nghị định số 37/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và tính khả thi	Tiếp thu
		Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Dự thảo Thông tư có nhiều quy định chỉ dẫn chiếu đến các quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, ví dụ: Điều 2, Điều 3, khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 7, khoản 2 Điều 8, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 15,... Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc lược bỏ các điều, khoản nêu trên nếu không quy định hướng dẫn chi tiết hơn so với Nghị định số 37/2026/NĐ-CP	Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát hoàn thiện lại nội dung cho hợp lý và logic

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bộ Tư pháp Công văn số 2676/BTP-PC Ngày 22/4/2026	Về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật soạn thảo văn bản, đề nghị Quý Bộ rà soát kỹ thuật trình bày tại dự thảo Thông tư bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 7 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Ví dụ: điểm c khoản 1 Điều 9 dự thảo Thông tư quy định các điểm c1, điểm c2, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chỉnh lý lại bỏ cục điểm c khoản 1 Điều này để đảm bảo phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; chỉnh lý lỗi kỹ thuật tại khoản 1 Điều 20 dự thảo Thông tư	Tiếp thu
		Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026	Đề nghị xem xét, bổ sung các tài liệu kèm theo: Tờ trình, bản rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; bản đánh giá tác động thủ tục hành chính (nếu có);	- Thông tư được xây dựng theo trình tự rút gọn. - Các tài liệu theo quy định sẽ được hoàn thiện khi ban hành
		Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường Công văn số 905/CCPT-CL Ngày 23/4/2026	Tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP có quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao kèm theo mã số HS phải được xây dựng và bảo đảm có hiệu lực thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Tuy nhiên tại Điều	Bộ Công Thương đang xây dựng thông tư ban hành Danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao (dự thảo đã được gửi xin ý kiến rộng rãi). Theo quy định

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			17 dự thảo Thông tư quy định Trách nhiệm của Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công “Chủ trì, hướng dẫn và phối hợp xây dựng danh mục sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương” và dự thảo Thông tư có hiệu lực từ ngày 1/7/2026. Quy định như trên chưa bảo đảm tính thống nhất về tiến độ thực hiện, do tại thời điểm Thông tư có hiệu lực thì Danh mục sản phẩm, hàng hóa nêu trên theo yêu cầu của Nghị định 37/2026/NĐ-CP phải đồng thời có hiệu lực áp dụng.	tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP Thông tư ban hành Danh mục dự kiến có hiệu lực vào 01/7/2026.
		Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang Công văn số 1534/SCT-CN Ngày 23/4/2026	Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Thông tư đảm bảo đầy đủ, chính xác và phù hợp với quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đồng thời rà soát, chỉnh sửa lỗi chính tả trong dự thảo văn bản	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Nhằm phù hợp với biểu mẫu Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (quy định trực tiếp) tại Mẫu số 14 - tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung sau: + Bỏ đường kẻ ngang phía	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			dưới tên gọi của dự thảo Thông tư. + Thay đầu “./” cuối Điều 21 thành dấu (.)	
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Đề nghị chỉnh sửa cách viện dẫn Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá; Nghị định số 37/2026/NĐ-CP,... nhằm đảm bảo phù hợp theo kỹ thuật viện dẫn văn bản tại Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP)	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Đề nghị rà soát, chỉnh sửa cách trình bày chữ viết hoa, viết thường trong dự thảo nhằm đảm bảo phù hợp theo quy tắc viết hoa trong văn bản quy phạm pháp luật tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu
		Sở Công Thương tỉnh Gia Lai Công văn số 1891/SCT-KTAT Ngày 22/4/2026	Đề nghị Bộ Công Thương xem xét, bổ sung vào dự thảo Thông tư các quy định của các địa phương về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc lĩnh vực ngành Công Thương nhằm thực hiện trách nhiệm của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 94 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, đồng thời tạo cơ sở để các địa phương tổ chức thực hiện công tác quản lý chất lượng sản phẩm hàng hoá	Hiện nay Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối xây dựng quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công, phân cấp, phối hợp trong công tác về chất lượng sản phẩm, hàng hóa giữa địa phương và các bộ, ngành.

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thuộc lĩnh vực ngành Công Thương đảm bảo theo quy định.	
		Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi Công văn số 2258/SCT-KTATMT Ngày 23/4/2026	Đề nghị không ghi ngày, tháng, năm ban hành đối với các Nghị định của Chính phủ tại phần căn cứ ban hành văn bản để bảo phù hợp với quy định tại điểm d khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. Cụ thể, theo quy định tại điểm d khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP thì: "Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản".	Tiếp thu
		Bộ Nội vụ Công văn số 3894/BNV-PC Ngày 23/4/2026	Đề nghị rà soát, sửa các cụm từ “đơn vị thuộc Bộ” thành “đơn vị trực thuộc Bộ” để bảo đảm thống nhất với Điều 3 Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương	Tiếp thu
		Cục Điện lực, Bộ Công Thương Công văn số 889/ĐL-PC Ngày 13/4/2026	Đề nghị Cục ĐCK rà soát lại thể thức, kỹ thuật trình bày của phần căn cứ ban hành thông tư bảo đảm quy định tại Điều 68	Tiếp thu

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	
		Cục Điện lực, Bộ Công Thương Công văn số 889/ĐL-PC Ngày 13/4/2026	Một số điều tại dự thảo Thông tư (ví dụ từ Điều 11 đến Điều 15 và một số điều khác) chỉ nhắc lại việc thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐCP mà không bổ sung nội dung đặc thù của ngành Công Thương, vì vậy cần hướng dẫn cụ thể hơn hoặc không nên quy định lại	- Tại Công văn xin ý kiến số 2401/BCT-ĐCK ngày 07/4/2026 của Bộ Công Thương đã nêu rõ Thông tư được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn; - Các tài liệu theo quy định sẽ được hoàn thiện khi ban hành
		Cục Điện lực, Bộ Công Thương Công văn số 889/ĐL-PC Ngày 13/4/2026	Đối với các tài liệu còn lại trong hồ sơ lấy ý kiến: + Cục ĐL không nhận được dự thảo Tờ trình. + Trường hợp khoản 3 Điều 8 có quy định về thủ tục hành chính, đề nghị bổ sung bản đánh giá thủ tục hành chính tại hồ sơ dự thảo Thông tư, trường hợp dự thảo Thông tư được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn	

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Viện Nghiên cứu Chiến lược, chính sách Công Thương, Bộ Công Thương Công văn số 441 /CLCS-NCCN ngày 14 tháng 04 năm 2026	<p>thì đề nghị bổ sung nội dung này vào dự thảo Tờ trình.</p> <p>- Chức năng cốt lõi của một Thông tư là hướng dẫn chi tiết để thực thi Luật và Nghị định nhưng dự thảo này vẫn còn nhiều nội dung dẫn chiếu ngược lại Nghị định 37/2026/NĐ-CP mà không có hướng dẫn cụ thể về mặt nghiệp vụ:</p> <p>Tại các khoản 1,2 và 3 Điều 7 (Bảo đảm chất lượng hàng hóa, sản phẩm) chỉ ghi chung chung là “đảm bảo chất lượng theo quy định tại Điều 66, 68, 69 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan”;</p> <p>Điều 10 (Đoàn kiểm tra), Điều 11 (Kiểm tra trong sản xuất), Điều 12 (Kiểm tra hàng nhập khẩu) và Điều 14 (Kiểm tra hàng lưu thông) đều chỉ dẫn chiếu đến các Điều 10, 11 và 12 Nghị định 37/2026/NĐ-CP. Việc không cụ thể hóa quy trình, cách thức xử lý tình huống đặc thù ngành Công Thương sẽ khiến Thông tư này trở thành một văn bản “hình thức”, không mang lại giá trị hướng dẫn thực tiễn. Doanh nghiệp và cán bộ thực thi sẽ phải tự diễn giải theo tri thức hiểu biết của cá nhân dẫn đến nguy cơ áp dụng không thống nhất; Vì vậy, Tổ soạn</p>	<p>Quy trình kiểm tra, xử lý kết quả kiểm tra áp dụng đối với các loại hình sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, lưu thông trên thị trường được quy định chi tiết tại Nghị định 37/2026/NĐ-CP, vì vậy Thông tư được xây dựng theo hướng dẫn chiếu đến Điều, khoản quy định tại Nghị định tương ứng với từng loại hình sản xuất để tổ chức, cá nhân thuận tiện khi triển khai (thay vì tìm nội dung tương ứng tại 99 Điều với khoảng 129 trang Nghị định)</p>

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			thảo nghiên cứu bổ sung các Phụ lục hướng dẫn quy trình kiểm tra đặc thù của ngành Công Thương làm cơ sở thống nhất thực hiện.	
		Cục Hóa chất, Bộ Công Thương Công văn số 729/HC-CNHC Ngày 13/4/2026	Về cơ bản, các nội dung của dự thảo Thông tư được dẫn chiếu tới quy định tương ứng tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, do đó đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, quy định đầy đủ các nội dung thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	Tiếp thu
		Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Công văn số 6518/UBND-KTNS Ngày 22/4/2026	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thống nhất dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	
		Sở Công Thương – tỉnh Lâm Đồng Công văn số 2023/SCT-QLCN Ngày 24/4/2026	Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng thống nhất với các nội dung của dự thảo Thông tư quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Cục Xúc tiến thương mại, Bộ Công Thương Công văn số 1442/XTTM-QLXT Ngày 21/4/2026	Cục Xúc tiến thương mại không có ý kiến bổ sung với nội dung dự thảo Thông tư	
		Sở Công Thương tỉnh Lai Châu Công văn số 1654/SCT-QLTM Ngày 22/4/2026	Sở Công Thương tỉnh Lai Châu nhất trí với dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	
		Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa Công văn số 1153/SCT-QLCN Ngày 25/4/2026	Sở Công Thương Thanh Hóa thống nhất với hồ sơ dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	
		Sở Công Thương tỉnh Cà Mau Công văn số 1360/SCT-TM Ngày 20/4/2026	Sở Công Thương tỉnh Cà Mau thống nhất với nội dung dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, không có ý kiến khác	
		Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng Công văn số 1827/SCT-QLCN Ngày 20/4/2026	Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng nhất trí đối với dự thảo và không có ý kiến bổ sung.	
		Sở Công Thương tỉnh Sơn La Công văn số 875/SCT-QLTM	Sở Công Thương tỉnh Sơn La nhất trí đối với nội dung dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa	

STT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/ THAM VẤN/ PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Ngày 10/4/2026	thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	
		Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp Công văn số 2391 /CSCT-QLCN ngày 24 tháng 4 năm 2026	Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp thống nhất nội dung dự thảo Thông tư quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.	
		Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh Công văn số 2070 /SCT-VP ngày 24 tháng 4 năm 2026	Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh nhất trí với Hồ sơ dự thảo Thông tư và không có ý kiến tham gia thêm	
		Cục Phòng vệ thương mại Bộ Công Thương Công văn số 388/PVTM-P4 Ngày 08/4/2026	Cục Phòng vệ thương mại đã tiến hành nghiên cứu, rà soát Hồ sơ dự thảo Thông tư căn cứ theo phạm vi chức năng nhiệm vụ và không có ý kiến góp ý gì thêm	
		Vụ Chính sách thương mại đa biên, Bộ Công Thương Công văn số 18664 /ĐB-WTO Ngày 13 tháng 4 năm 2026	Không có ý kiến	